

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 24 – 01 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Bích Liên

Bà Đỗ Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Kiều Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2023/TLST-HS ngày 22/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hạ Văn V, sinh ngày 19/4/1993 tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn 1, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; tên gọi khác: Không có; Đảng đoàn thể: Không; con ông Hạ Văn T và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ Phạm Thị D; có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương, (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 02/4/2023, tại khu vực D3, khu đô thị Nam Đàm Vạc, tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh

Yên, tổ công tác Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện Hạ Văn V, sinh năm 1993, cư trú tại thôn 1, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô BKS: 30H8 – 3568, chở sau xe mô tô là Phạm Thị D, sinh năm 1993 (là vợ V) và 01 túi chứa các dụng cụ chế biến, 01 tải to đựng rom khô và 01 túi vải màu xanh. Tổ công tác kiểm tra bên trong tải đựng rom có 01 túi vải màu xanh đựng 02 con Dúi, 01 túi lưới màu trắng đựng 01 con Tê Tê vảy màu xám, V không cung cấp được thông tin và nguồn gốc liên quan đến 02 con Dúi và con Tê Tê nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ cùng các đồ vật, tài sản có liên quan.

Về nguồn gốc con Tê tê và con dúi, Hạ Văn V khai: Sáng ngày 01/4/2023, Hạ Văn V nhận được điện thoại của một người tên là S (là người V quen biết ở một số lần đi nấu ăn thuê), chỉ biết tên là S, được S giới thiệu làm nghề xây dựng, còn không biết thông tin gì khác, chỉ có số điện thoại của S là 0349.330.102 và được lưu tên trong điện thoại là “A S ăn cày Vĩnh Yên” đặt vấn đề mua của V 01 con Tê Tê và yêu cầu V đem vào Vĩnh Yên rồi chế biến con Tê Tê cho S, V đồng ý. Sau đó V sử dụng số điện thoại 0987.682.054 của V gọi điện cho Hạ Văn H, sinh năm 1982, có số điện thoại 0974.671.666 và được V lưu tên trong điện thoại là “Bác H”, là bác trong dòng họ, ở cùng thôn với V để đặt mua 01 con Tê Tê. Đến sáng ngày 02/4/2023, H gọi điện cho V thông báo có Tê Tê và bảo V sang nhà H, V đi từ nhà V ở Thôn 1, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến nhà H. Tại nhà H, V và H đã thỏa thuận mua, bán 01 con Tê Tê có trọng lượng 05kg x 1.800.000 đồng/01kg = 9.000.000 đồng. Do V không có đủ tiền trả cho H, nên V thống nhất với H sau khi V bán, chế biến món ăn cho khách xong, khách trả tiền V sẽ về thanh toán cho H, H đồng ý. Khi cân con Tê Tê, V sử dụng điện thoại chụp ảnh và quay video lại để gửi cho S qua ứng dụng zalo (Khi hai bên trao đổi mua bán Tê Tê, S dặn V là khi nào cân Tê tê thì chụp ảnh, quay Video và gửi cho S). Sau khi được V thông báo và gửi hình ảnh, Video con Tê Tê thì S đặt V mua và chế biến thêm 02 con Dúi nên V đã gọi điện luôn cho Phùng Văn V1, sinh năm 1993 trú tại thôn 2, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (thường gọi là V Bò, được lưu tên trong danh bạ điện thoại của V là “V1 Bò”) để hỏi mua 02 con Dúi, Phùng Văn V1 đồng ý. Ở nhà H, V cho con Tê Tê vào 01 túi lưới màu trắng đục rồi đem mang về nhà đúc trong bao tải rom mà V đã chuẩn bị trước đó rồi đi đến nhà Phùng Văn V1. Tại nhà Phùng Văn V1, Hạ Văn V mua của Phùng Văn V1 02 con Dúi có tổng trọng lượng là 2,7kg với giá 580.000 đồng/01kg, Hạ Văn V đã trả cho Phùng Văn V1

1.566.000 đồng tiền mặt. Khi cân Dúi, V cũng chụp ảnh gửi cho S biết. Sau đó V mang 02 con Dúi về nhà để vào bao tải đựng rơm. Đến khoảng 08h00' cùng ngày, Phạm Thị D đi chợ về thì V bảo Doanh đi cùng V để chế biến món ăn cho khách, D đồng ý mà không hỏi gì (D không biết V để con gì trong bao tải). Sau đó V điều khiển xe mô tô BKS 30H8 -3568 chở D lên thành phố Vĩnh Yên. Khi đến địa phận thành phố Vĩnh Yên, V gọi điện cho S thì S đón V rồi dẫn V đi đến khu vực tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và bảo V chờ, rồi S đi đâu không rõ.

Khi V cùng D đang chờ S quay lại thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, thu giữ toàn bộ các tang vật có liên quan gồm: 01 tải đựng rơm, 01 túi lưới màu trắng đục bên trong là 01 con Tê Tê có vảy màu xám có trọng lượng là 5kg cả bao bì (được niêm phong ký hiệu A), 01 túi vải màu xanh bên trong là 02 con Dúi có tổng trọng lượng là 3,2 kg cả bao bì (được niêm phong ký hiệu B), 02 con dúi và 01 con Tê tê đều còn sống; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ, đen, BKS: 30H8 – 3568, số máy 1S94-043597, số khung RLCE1S9409Y043601.

Cùng ngày 02/4/2023, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Hạ Văn V và Phạm Thị D: 01 điện thoại di động Vivo V2029 màu xanh và 01 điện thoại SamSung A52S; 01 Căn cước công dân mang tên Hạ Văn V; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị D; 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Hạ Văn V; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 30H8-3568 mang tên Nguyễn Văn H; 01 túi đựng các đồ vật gồm: 02 dao bản nhỏ, 02 dao bản to, 01 kéo và các gia vị nấu ăn gồm mắm, muối, mì chính (số lượng mỗi loại 01).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh khám xét chỗ ở của Hạ Văn V tại Thôn 1, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 03/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 202 trưng cầu Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam giám định loài động vật đối với 01 con Tê Tê và số cá thể động vật đã thu giữ. Cùng ngày Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam đã có kết luận giám định hình thái động vật số 433/STTNSV, kết luận:

1. 01 (một) cá thể động vật ký hiệu A là loài Tê tê java có tên khoa học là *Manis javanica*. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp,

quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Loài Tê tê java có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

2. 02 (hai) cá thể động vật ký hiệu B là loài Dúi mốc lớn có tên khoa học *Rhizomys pruinosus*. Loài Dúi mốc lớn không có tên trong danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm của Chính phủ.

Ngày 06/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã bàn giao 02 con Dúi, 01 con Tê Tê cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội cứu hộ, bảo quản theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Yên xác định trị giá của 02 con Dúi. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Yên có Kết luận định giá tài sản kết luận giá trị của 02 cá thể Dúi là 1.620.000 đồng (Một triệu S trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 28/11/2023, Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 132 đối với Hạ Văn V do có hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật đối với 02 con Dúi mốc lớn với mức phạt là 3.000.000 đồng. Ngày 01/12/2023, Hạ Văn V đã nộp phạt số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hạ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Các vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A52S, màu xanh, số IMEI 1: 35034.64513.53521, số IMEI 2: 35089.52613.53527 của Hạ Văn V cơ quan điều tra tạm giữ để điều tra, xác minh đối với hành vi của Hạ Văn H; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 30H8-3568 mang tên Nguyễn Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, BKS: 30H8 - 3568, số máy 1S94-043597, số khung RLCE1S9409Y04360 do không xác định được chủ xe nên tạm giữ chiếc xe và đăng ký xe khi nào làm rõ sẽ xử lý sau; 01 túi trong đó có 02 dao bản nhỏ, 02 dao bản to, 01 cây kéo cùng gia vị gồm: mắm, muối, mỳ chính, 01 bao tải rom là vật chứng của vụ án cần được xử lý.

Các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra gồm: 01 Chứng minh nhân dân số 135740023 mang tên Phạm Thị D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại V2029, màu xanh, có số IMEI 1: 86769.50588.74313, số IMEI 2: 86769.50588.705, đã qua sử dụng; 01 CCCD số 026093012349 và 01 Giấy phép lái xe số AS 789380 mang tên Hạ Văn V. Các vật chứng trên đã được trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Phạm Thị D, quá trình điều tra xác định D không được V trao đổi, bàn bạc gì về việc mua, bán, vận chuyển con Tê Tê đi chế biến món ăn cho khách, không biết con vật mà V vận chuyển là Tê tê. Do đó, hành vi của Phạm Thị D không đồng phạm với Hạ Văn V.

Đối với người tên S, Hạ Văn V khai là người liên hệ với V đặt mua 02 con Dúi và 01 con Tê Tê, Cơ quan điều tra đã tra cứu và xác minh số điện thoại 0349.330.102 S sử dụng để liên hệ với V xác định số thuê bao trên được kích hoạt ngày 10/3/2023 có thông tin chủ thuê bao là Nguyễn Đức H1, ngày sinh: 13/5/1960, địa chỉ: C173 KP1, Thới An, Quận 12, Hồ Chí Minh; số CMT/CCCD: 025060000243, cấp ngày: 12/8/2021, nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về trật tự xã hội. Tiến hành lấy lời khai của ông Nguyễn Đức H1 thể hiện ông H1 đang sử dụng Căn cước công dân số 025060000243, cấp ngày 12/8/2021, ông H1 sử dụng Căn cước công dân này để đăng ký, sử dụng số điện thoại 0903.352.873. Ông H1 không sử dụng và không cho ai mượn Căn cước công dân trên để đăng ký số điện thoại 0349.330.102, ông H1 không biết tại sao số điện thoại này lại được đăng ký bằng CCCD của mình. Trong thời gian từ ngày 01/4/2023 đến ngày 02/4/2023, ông H1 ở nhà tại địa chỉ C173 Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Bản thân ông H1 không biết Hạ Văn V là ai cũng như không biết người nam giới nào có tên là S sử dụng số điện thoại 0349.330.102 và cũng không biết số điện thoại này hiện đang ở đâu, do ai quản lý, sử dụng, do vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với Hạ Văn H, Hạ Văn V khai là người bán con Tê Tê cho V, Cơ quan điều tra đã xác minh lịch sử liên lạc giữa số thuê bao 0974.671.666 do H sử dụng với số thuê bao 0987.682.054 do V sử dụng xác định trong khoảng thời gian từ 10h25' ngày 01/4/2023 đến 6h55' ngày 02/4/2023, có 8 cuộc gọi đi đến giữa 02 số thuê bao trên, trích xuất dữ liệu ghi âm trong điện thoại thu giữ của V có nội dung V trao đổi với 01 người nam giới (V khai là Hạ Văn H) về việc mua bán 01 con vật nhưng trong đoạn ghi âm không thể hiện là con gì (V khai là trao

đổi nội dung mua bán con Tê Tê), trích xuất camera nhà anh Hạ Văn Hải (cách nhà Hạ Văn H khoảng 50m) có hình ảnh Hạ Văn V di chuyển bằng xe mô tô qua cổng nhà anh Hải vào khoảng gần 7 giờ ngày 02/4/2023, tuy nhiên quá trình điều tra cơ quan điều tra đã triệu tập Hạ Văn H lên làm việc nhưng H không có mặt tại địa phương, do vậy không thể thu âm giọng nói của H để trưng cầu giám định âm thanh để xác định người nam giới trao đổi với V trong đoạn ghi âm có phải là giọng nói của H không nên chưa đủ cơ sở để xác định H có phải là người bán con Tê Tê cho V không, nên cơ quan điều tra đã tách hành vi của H để tiếp tục xác minh điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 19 tháng 12 năm 2023, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hạ Văn V về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hạ Văn V theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạ Văn V phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hạ Văn V từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Thời hạn thử thách được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải rom; 01 túi trong đó có 02 dao bản nhỏ, 02 dao bản to, 01 cây kéo, cùng gia vị gồm mắm, muối, mì chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hạ Văn V thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Hạ Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, phù hợp các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 9h10' ngày 02/4/2023, tại khu vực D3 - khu đô thị Nam Đàm Vạc thuộc tổ dân phố Vĩnh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Hạ Văn V đã có hành vi vận chuyển trái phép 01 con Tê tê java có tên khoa học là *Manis javanica* đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Kết luận giám định kết luận loài Tê Tê java có tên trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên, bảo vệ.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hạ Văn V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ... buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm. Khi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không mắc bệnh làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tội phạm mà mình đã gây ra. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Hạ Văn V phải bị xử phạt nghiêm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật,

đồng thời răn đe, giáo dục cho người khác phải có ý thức tuân thủ pháp luật, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung, nhất là các tội phạm về môi trường.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Hạ Văn V là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị cáo mất sớm, bố bị cáo là ông Hạ Văn T bị tai nạn cắt mất một bên cánh tay mất khả năng lao động đang ở cùng bị cáo và đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, ông ngoại bị cáo là ông Nguyễn Văn P là nạn nhân chất độc màu da cam được hưởng trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình thu giữ 02 con Dúi và con Tê Tê thì các cá thể này vẫn còn sống, chưa bị giết mổ và đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội cứu hộ, bảo quản theo quy định nên hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại nghiêm trọng đối với sự sống của con Tê Tê. Bên cạnh đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và việc xử phạt bị cáo hình phạt tù, cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Phạm Thị D, quá trình điều tra xác định D không được V trao đổi, bàn bạc gì về việc mua, bán, vận chuyển con Tê Tê đi chế biến món ăn cho khách, không biết con vật mà V vận chuyển là Tê tê, do vậy Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét đối với hành vi của D là có căn cứ, và đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người tên S, Hạ Văn V khai là người liên hệ với V đặt mua 02 con Dúi và 01 con Tê Tê. Tuy nhiên, qua điều tra chưa xác định được người tên S là ai nên Cơ quan điều tra tách hành vi của S ra để tiếp tục điều tra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với Hạ Văn H, Hạ Văn V khai là người bán con Tê Tê cho V, qua điều tra xác minh chưa xác định được đối tượng H người bán con Tê Tê cho V nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của H ra để tiếp tục xác minh điều tra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét thấy đối tượng S và H có dấu hiệu thực hiện hành vi mua bán con Tê Tê trong vụ án này, do chưa xác định được đối tượng, đối tượng không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để khởi tố, điều tra đối với S và H. Việc chưa xử lý hai đối tượng này không ảnh hưởng tới việc điều tra, truy tố, xét xử đối với hành vi phạm tội của Hạ Văn V nên cơ quan điều tra đã tách hành vi của S và H để tiếp tục xác minh điều tra khi nào làm rõ và khi xác định có đủ căn cứ phạm tội sẽ xử lý trách nhiệm hình sự sau.

[9] Về hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật đối với 02 con Dúi mốc lớn của V đã bị Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt là 3.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với 02 con Dúi, 01 con Tê Tê hiện còn sống và đã được bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội cứu hộ, bảo quản theo quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hạ Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Hạ Văn V phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

1. Xử phạt bị cáo Hạ Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (S) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hạ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải rơm; 01 túi trong đó có 02 dao bản nhỏ, 02 dao bản to, 01 cây kéo, cùng gia vị gồm mắm, muối, mì chính.

(Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hạ Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THA dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQ CSĐT-CA Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huy Cẩn